

Số: 207/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 29 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 13/TTr-SGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông.

(Phụ lục Danh mục chi tiết gửi kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải theo dõi, cập nhật thành phần hồ sơ, trình tự, quy trình thực hiện vào Cơ sở dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Nông; Văn phòng UBND tỉnh niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thay thế thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND



các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC – VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Viện thông Đăk Nông;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC(Lg).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Chiến



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí, giá	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền đã nộp	1.010264	<p>1.1) Thành phần:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên:+ Đơn xin tạm dừng lưu hành theo Mẫu số 05 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 90/2023/NĐ-CP+ Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô (bản chụp).- Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ:+ Đơn xin xác nhận xe ô tô không tham gia	<p>1.1) Trình tự thực hiện:</p> <p>Nộp hồ sơ TTHC: Tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ tới Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: số 98 Đường 3/2, P. Nghĩa Đức, Tp. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Giải quyết TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trường hợp xe dừng lưu hành liên tục 30 ngày trở lên:+ Trường hợp chưa đủ điều kiện thì ra thông báo về việc đăng ký tạm dừng lưu hành theo Mẫu số 06 tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 90/2023/NĐ-CP và trả lại doanh nghiệp để hoàn thiện lại hồ sơ. Thời gian thực	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015.- Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giao thông vận tải.- Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ.



		<p>giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ theo Mẫu số 10 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 90/2023/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản chụp giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động.</p> <p>+ Bản chụp giấy đăng ký xe (của từng xe xin xác nhận).</p> <p>1.2) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p>hiện 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>+ Trường hợp đủ điều kiện, Sở Giao thông vận tải ký xác nhận vào Đơn xin tạm dừng lưu hành, đồng thời lập Biên bản tạm giữ phù hiệu, biển hiệu kinh doanh vận tải theo mẫu số 07 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 90/2023/NĐ-CP. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.</p> <p>- Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, Sở Giao thông vận tải thông báo cho doanh nghiệp bổ sung hồ sơ chậm nhất trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện xem xét, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra thực tế doanh</p>	
--	--	---	--	--



				<p>nghiệp và xác nhận vào Đơn xin xác nhận nếu các phương tiện đủ điều kiện theo nội dung kê khai của doanh nghiệp, thời gian thực hiện chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ. Trường hợp kết quả kiểm tra không đúng với đơn đề nghị, doanh nghiệp có trách nhiệm hoàn thiện lại hồ sơ, để Sở Giao thông vận tải xác nhận.</p>		
--	--	--	--	---	--	--

[Handwritten signature]

[Red stamp: BAK NQ]